

New
DIATABS®
Attapulgite 600 mg
Viên nén
Hỗ trợ điều trị tiêu chảy

- GIẢM số lần đi tiêu
- CẢI THIỆN độ đặc của phân
- GIẢM chứng đau bụng khi tiêu chảy

THÀNH PHẦN

Mỗi viên nén chứa:

Attapulgite hoạt hóa 600 mg

Tá dược: Tinh bột bắp tiền gelatin hóa, tinh bột bắp, Magnesi Stearat.

MÔ TẢ

New Diatabs chứa attapulgite hoạt hóa có khả năng hấp phụ hiệu quả để thải trừ độc tố, vi khuẩn và virus đường ruột gây tiêu chảy và các nhiễm trùng đường tiêu hóa khác.

New Diatabs hấp thu nước của dịch tiết trong quá trình viêm làm cải thiện độ đặc của phân. Mặt khác, New Diatabs bao phủ và bảo vệ niêm mạc đường tiêu hóa khi bị viêm.

DƯỢC LỰC HỌC

Attapulgite là hydrat nhôm magnesi silicat chủ yếu là một loại đất sét vô cơ có thành phần và lý tính tương tự như kaolin. Attapulgite hoạt hóa là attapulgite được đốt nóng cần thận để tăng khả năng hấp thụ.

DƯỢC ĐỘNG HỌC

Attapulgite không hấp thu và được đào thải theo phân.

CHỈ ĐỊNH

- Điều trị triệu chứng tiêu chảy cấp và mạn tính trong các bệnh đại tràng không đặc hiệu.
- Hội chứng kích thích ruột.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG

- Người lớn và trẻ em từ 12 tuổi trở lên: uống 2 viên sau mỗi lần đi tiêu. Không quá 14 viên trong 24 giờ.
- Trẻ em từ 6 đến 12 tuổi: uống 1 viên sau mỗi lần đi tiêu. Không quá 7 viên trong 24 giờ.
- Trẻ em từ 3 đến 6 tuổi: uống $\frac{1}{2}$ viên sau mỗi lần đi tiêu. Không quá 3 viên ruồi trong 24 giờ.
- Trẻ em dưới 3 tuổi: Liều lượng tùy thuộc vào trọng lượng của trẻ, trung bình:
 - + Trẻ dưới 10 kg: uống $\frac{1}{4}$ viên sau mỗi lần đi tiêu. Không quá 2 viên trong 24 giờ.
 - + Trẻ trên 10 kg: uống $\frac{1}{2}$ viên sau mỗi lần đi tiêu. Không quá 2 viên ruồi trong 24 giờ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Quá mẫn với attapulgite.

Attapulgite không được dùng trong điều trị tiêu chảy cấp ở trẻ em.

Không nên sử dụng thuốc cho những bệnh nhân có thương tổn hẹp ở đường tiêu hóa.

THẬM TRỌNG

Chỉ dùng cho trẻ em dưới 6 tuổi khi có chỉ dẫn của bác sĩ.

- Không nên sử dụng thuốc khi có sốt cao, trong phân có nhầy hoặc máu trữ khi có chỉ định của bác sĩ.
- Nếu triệu chứng vẫn còn sau 2 ngày điều trị, xin tham khảo ý kiến bác sĩ.
- Phải đồng thời bổ sung nước và chất điện giải ở những bệnh nhân bị tiêu chảy kèm mất nước.

Ảnh hưởng lên khả năng lái xe và vận hành máy móc: Không có thông tin liên quan.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Attapulgite thường được coi là an toàn.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Attapulgite có thể gây táo bón – thường nhẹ và thoáng qua.

Nhóm được hấp thu vào cơ thể có thể gây thiếu hụt phosphor khi dùng kéo dài hoặc liều cao. Xin thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

QUẢ LIỆU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Trong trường hợp quá liều, nên ngưng dùng attapulgite ngay và rửa dạ dày.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Khi dùng các dạng thuốc uống cùng lúc với attapulgite có thể làm giảm hấp thu các thuốc này dẫn đến giảm hiệu quả điều trị. Vì vậy, attapulgite nên được dùng ít nhất 2 đến 3 giờ trước hoặc sau khi uống các thuốc khác.

TRÌNH BÀY

Hộp 25 vỉ x 4 viên/nén.

BẢO QUẢN

Bảo quản ở nhiệt độ không quá 30°C.

HẠN DÙNG

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ

Sản xuất tại CÔNG TY TNHH UNITED INTERNATIONAL PHARMA

WHO-GMP, GLP, GSP

Số 16 VSIP II, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Việt Nam-Singapore II,

Khu Liên Hợp Công Nghiệp – Dịch Vụ – Đô Thị Bình Dương,

Phường Hòa Phú, Thành Phố Thủ Đức, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

ĐT: 028-39621000

*Đăng ký nhãn hiệu: United Laboratories, Inc.

